

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~2974~~ /SNN&PTNT-QLCL
V/v hướng dẫn xây dựng các mô hình thí điểm thuộc Ngành NN&PTNT quản lý và thành lập Tổ giám sát cộng đồng về ATTP theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 9 năm 2017

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến hết năm 2018; Công văn số 10881/UBND-NN ngày 12/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc khẩn trương triển khai thực hiện Kế hoạch xây dựng các mô hình thí điểm an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh đến hết năm 2018.

Trên cơ sở nhiệm vụ được giao, Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai triển khai xây dựng các mô hình thí điểm thuộc Ngành NN&PTNT quản lý và thành lập Tổ giám sát cộng đồng thôn, bản khu phố theo Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh, cụ thể như sau:

I. XÂY DỰNG MÔ HÌNH CHUỖI GIÁ TRỊ SẢN PHẨM AN TOÀN CẤP HUYỆN.

1. Khảo sát lựa chọn cơ sở tham gia mô hình:

Tiến hành khảo sát, đánh giá điều kiện năng lực sản xuất, kinh doanh của cơ sở để lựa chọn (ưu tiên lựa chọn các cơ sở sản xuất kinh doanh hình thành các chuỗi sản phẩm chủ lực của huyện, sản phẩm có nguy cơ mất an toàn thực phẩm). Các cơ sở tham gia mô hình phải đáp ứng các điều kiện sau:

- Có đủ tiềm lực, năng lực để triển khai xây dựng mô hình.
- Tự nguyện đăng ký tham gia chuỗi giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về ATTP trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.
- Có một hoặc nhiều cơ sở tham gia đầy đủ các công đoạn trong chuỗi giá trị; trường hợp chuỗi có từ 02 cơ sở tham gia trở lên thì phải có hợp đồng liên kết (hoặc có cam kết tham gia chuỗi) giữa các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia chuỗi.
- Chấp hành việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nội dung thực hiện:

- Tuyên truyền về lợi ích của việc tham gia chuỗi giá trị sản phẩm an toàn.
- Khuyến khích các hộ sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn các xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm tự nguyện tham gia hình thành tổ sản xuất hoặc liên kết với các hợp tác xã để tổ chức sản xuất, tạo thành chuỗi giá trị thực phẩm an toàn.
- Hỗ trợ đào tạo, tập huấn kiến thức chung và kiến thức chuyên ngành về ATTP nông lâm thủy sản cho các cơ sở tham gia chuỗi; xác nhận kiến thức cho người quản lý và người trực tiếp sản xuất thực phẩm theo quy định.
- Hỗ trợ một số trang thiết bị kiểm soát chất lượng, sơ chế sản phẩm (như: Kít test kiểm tra nhanh tại cơ sở; tủ định ôn, tủ mát; bàn, kệ sơ chế sản phẩm;...).
- Kiểm tra việc thực hiện các quy định về đảm bảo ATTP của các cơ sở tham gia chuỗi; kiểm tra chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; chứng nhận VietGAP, VietGAHP.
- Hỗ trợ xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ, quảng bá sản phẩm (Tham gia các hội nghị kết nối cung cầu, hội chợ thương mại trưng bày, giới thiệu sản phẩm; xây dựng các chuyên mục, tờ rơi, pano áp phích giới thiệu, quảng bá sản phẩm.....).
- Hướng dẫn cơ sở hoàn thiện hồ sơ đề nghị Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản Thanh Hoá xác nhận “sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn” theo quy định tại Quyết định số 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ NN&PTNT về việc ban hành hướng dẫn xác nhận sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn. Hồ sơ đề nghị gửi về Chi cục, gồm có:
 - + Đơn đăng ký (theo mẫu tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định số: 3075/QĐ-BNN-QLCL ngày 20/7/2016 của Bộ NN&PTNT).
 - + Bản cam kết sản xuất thực phẩm an toàn của cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ; giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP của cơ sở sản xuất, sơ chế, giết mổ, chế biến, kinh doanh tham gia chuỗi.
 - + Hồ sơ kiểm soát chất lượng; kết quả kiểm nghiệm các chỉ tiêu an toàn thực phẩm theo quy định (nếu có).
- Báo cáo kết quả thực hiện mô hình thí điểm để làm cơ sở tổng kết, triển khai và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

4. Kết quả của mô hình:

- Các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ đáp ứng đầy đủ các quy định về điều kiện bảo đảm ATTP theo cam kết; các cơ sở tham gia chuỗi được chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

- Sản phẩm chuỗi được kiểm soát đảm bảo an toàn thực phẩm, được xác nhận “sản phẩm chuỗi cung ứng thực phẩm an toàn”.

- Việc tiêu thụ sản phẩm được thực hiện thông qua cơ chế hợp đồng.

5. Mức hỗ trợ, thời điểm hỗ trợ:

UBND các huyện, thị xã, thành phố bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách cấp huyện để hỗ trợ xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm an toàn trên địa bàn và quyết định thời điểm hỗ trợ phù hợp với điều kiện của địa phương *(có thể vận dụng mức hỗ trợ và thời điểm hỗ trợ theo mô hình chuỗi giá trị sản phẩm an toàn cấp tỉnh quy định tại điểm b, c, khoản 1.1, mục 1 phần III Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh)*.

II. XÂY DỰNG MÔ HÌNH GIẾT MỔ TẬP TRUNG AN TOÀN THỰC PHẨM.

1. Khảo sát lựa chọn cơ sở tham gia mô hình:

Khảo sát, lựa chọn các cơ sở tham gia mô hình đáp ứng các điều kiện sau:

- Có đủ tiềm lực, năng lực để triển khai xây dựng mô hình.

- Lựa chọn cơ sở giết mổ tập trung nằm trong quy hoạch đã được phê duyệt tại Quyết định số 3263/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch các cơ sở giết mổ gia súc, gia cầm tập trung trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2020 để xây dựng mô hình giết mổ an toàn (trừ các cơ sở giết mổ đã được hỗ trợ xây dựng bởi dự án Lifsap).

- Tự nguyện đăng ký tham gia và tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP trong giết mổ gia súc, gia cầm.

- Cơ sở có công suất giết mổ một ngày đêm tối thiểu 30 con gia súc hoặc 300 con gia cầm hoặc 15 con gia súc và 150 con gia cầm.

- Có hợp đồng/phương án liên kết giữa các cơ sở sản xuất kinh doanh.

- Chấp hành việc kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm (nếu có) của cơ quan có thẩm quyền.

2. Nội dung thực hiện:

- Kêu gọi, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng cơ sở giết mổ tập trung.

- Tuyên truyền vận động di dời các điểm giết mổ nhỏ lẻ phân tán trong khu dân cư không đảm bảo ATTP và môi trường đưa vào các cơ sở giết mổ tập trung.

- Đào tạo, tập huấn, hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về điều kiện vệ sinh thú y, điều kiện đảm bảo ATTP trong giết mổ gia súc, gia cầm; xác nhận kiến thức về ATTP; kiểm tra, chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP.

- Hỗ trợ 100% kinh phí giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng sạch cho cơ sở giết mổ tập trung đáp ứng quy định tại Điểm a, Khoản 7, Điều 1 tại Quyết

định số 5643/2015/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp tỉnh, giai đoạn 2016 -2020.

- Hỗ trợ xây dựng, nâng cấp, cải tạo nhà xưởng, trang thiết bị phục vụ hoạt động giết mổ.

- Xây dựng mô hình giết mổ tập trung chấp hành đầy đủ các quy định về điều kiện đảm bảo an toàn thực phẩm, kiểm soát giết mổ và vệ sinh thú y tại Thông tư số 45/2014/TT-BNNPTNT ngày 03/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT Quy định việc kiểm tra cơ sở sản xuất, kinh doanh vật tư nông nghiệp và kiểm tra, chứng nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản đủ điều kiện an toàn thực phẩm, Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Báo cáo kết quả thực hiện mô hình thí điểm để làm cơ sở tổng kết, triển khai và nhân rộng trong những năm tiếp theo.

3. Thời gian thực hiện: Xong trước tháng 12/2018.

4. Kết quả của mô hình:

- Cơ sở tham gia mô hình được chứng nhận đủ điều kiện đảm bảo ATTP trong giết mổ tập trung.

- Có sự gắn kết trong hoạt động chăn nuôi, giết mổ và kinh doanh của các tác nhân tham gia.

- Sản phẩm thịt gia súc, gia cầm trước khi đưa ra thị trường tiêu thụ được đóng dấu kiểm soát giết mổ hoặc dán tem vệ sinh thú y và đáp ứng các yêu cầu về vệ sinh an toàn thực phẩm theo Thông tư số 09/2016/TT-BNNPTNT ngày 01/6/2016 của Bộ Nông nghiệp và PTNT quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

5. Mức hỗ trợ, thời điểm hỗ trợ: Theo quy định tại Điểm b, c, Khoản 2.2, Mục 2, phần IV Kế hoạch số 135/KH-UBND ngày 16/8/2017 của UBND tỉnh.

III. HƯỚNG DẪN THÀNH LẬP TỔ GIÁM SÁT CỘNG ĐỒNG VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TẠI CÁC THÔN, BẢN, KHU PHỐ.

1. Thành lập Tổ giám sát cộng đồng thôn, bản, khu phố (sau đây gọi tắt là Tổ giám sát).

1.1. Tổ giám sát gồm 03 thành viên, trong đó Trưởng thôn/bản/khu phố là tổ trưởng Tổ giám sát và 02 tổ viên; tùy theo tình hình thực tế của từng thôn, bản, khu phố, tổ viên Tổ giám sát có thể là Công an viên, Trưởng ban Mặt trận thôn, Chi hội trưởng Hội Nông dân, Chi hội trưởng Hội Phụ nữ.

1.2. Thôn/bản/khu phố (sau đây gọi tắt là Thôn) thuộc UBND xã, thị trấn được lựa chọn xây dựng mô hình thí điểm xã, thị trấn an toàn thực phẩm tổ chức Hội nghị của Thôn để bầu ra Tổ viên Tổ giám sát.

1.3. Trường thôn lập danh sách các thành viên Tổ giám sát từ kết quả bầu tại Hội nghị của Thôn, trình Chủ tịch UBND xã, thị trấn quyết định thành lập và giao nhiệm vụ giám sát vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định.

2. Nhiệm vụ của Tổ giám sát.

2.1. Tổ giám sát xây dựng quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên trong Tổ để thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.2. Thừa ủy quyền của UBND xã, thị trấn cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ; kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý theo Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; có thể thực hiện như sau:

- Về kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ trên địa bàn quản lý:

Trên cơ sở Kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm của các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ hàng năm của UBND xã, thị trấn; Tổ giám sát xây dựng kế hoạch hàng tháng để thực hiện kiểm tra, giám sát việc chấp hành các điều kiện đảm bảo ATTP đối với các cơ sở đã ký cam kết theo quy định tại Điều 11 của Thông tư số 51/2014/TT-BNNPTNT ngày 27/12/2014 của Bộ NN&PTNT Quy định điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm và phương thức quản lý đối với các cơ sở sản xuất ban đầu nhỏ lẻ.

- Về cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản của cơ sở sản xuất nhỏ lẻ:

+ UBND xã, thị trấn ban hành sẵn mẫu giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm nông lâm thủy sản (*Mỗi mẫu có 02 bản, 01 bản cấp cho cơ sở, 01 bản lưu và đã được ký tên, đóng dấu của UBND xã, thị trấn*) và cấp cho Tổ giám sát để thực hiện; đồng thời thực hiện ghi chép theo dõi về số lượng mẫu giấy đã cấp.

+ Trên cơ sở kết quả kiểm tra, giám sát của Tổ giám sát và đề nghị của các cơ sở; Tổ giám sát thực hiện cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản cho cơ sở theo trình tự, thủ tục quy định tại Quyết định số 91/QĐ-SNN&PTNT ngày 14/02/2017 của Sở NN&PTNT về ban hành hướng dẫn xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản thuộc trách nhiệm quản lý của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Hàng tháng, Tổ giám sát báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện cam kết đảm bảo ATTP và cấp giấy xác nhận nguồn gốc, xuất xứ sản phẩm thực phẩm nông lâm thủy sản của các cơ sở về UBND xã, thị trấn để theo dõi, chỉ đạo, xem xét hỗ trợ kinh phí. Những Tổ giám sát hoàn thành tốt Kế hoạch giám sát của tháng trước thì mới được tiếp tục hỗ trợ kinh phí của tháng tiếp theo.

- Tổ giám sát thực hiện lưu giữ đầy đủ hồ sơ liên quan đến các nhiệm vụ được giao.

3. Mức hỗ trợ đối với Tổ giám sát: Ngân sách tỉnh hỗ trợ các xã, thị trấn triển khai các hoạt động của Tổ giám sát; mức hỗ trợ: Tổ trưởng: 300 nghìn đồng/người/tháng; các tổ viên (02 người): 200 nghìn đồng/người/tháng.

4. Thời điểm hỗ trợ: Sau khi có quyết định thành lập Tổ giám sát và Tổ giám sát xây dựng kế hoạch hoạt động được UBND xã, thị trấn xác nhận.

5. Thời gian thực hiện: Từ tháng 8/2017 - tháng 12/2018.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có vướng mắc đề nghị UBND cấp huyện, UBND cấp xã và tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT (qua Chi cục Quản lý chất lượng nông, lâm sản và thủy sản số 17 Dốc Ga, phường Phú Sơn, thành phố Thanh Hoá, điện thoại 02373.942.301) để cùng phối hợp giải quyết.!

Nơi nhận:

- Như trên;
- VP UBND tỉnh (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Lưu VT, QLCL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Mai Nhus Thang